TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **52**/2026/QĐST-DS	*Đồng Nai, ngày 10 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 233/2026/TLST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2026 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Thanh T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: X, phường Tam Phước, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Văn T1, sinh năm 1984 (Văn bản ủy quyền ngày 10/02/2026).

Địa chỉ: Y, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn:

1/ Ông Nguyễn Đô T2, sinh năm 1959.

2/ Bà Đỗ Thị Hồng Đ, sinh năm 1967.

Cùng địa chỉ: Z, phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hủy Hợp đồng mượn tiền ngày 24/3/2025 giữa ông Lê Thanh T với ông Nguyễn Đô T2 và bà Đỗ Thị Hồng Đ.

Ông Nguyễn Đô T2 và bà Đỗ Thị Hồng Đ có trách nhiệm thanh toán cho ông Lê Thanh T số tiền nợ gốc là 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Ông Nguyễn Đô T2 và bà Đỗ Thị Hồng Đ tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí là 10.150.000 đồng (Mười triệu một trăm năm mươi nghìn đồng). Tuy nhiên, ông Thành là người cao tuổi nên xem xét miễn cho ông Thành án phí phải chịu là 2.537.500 đồng (Hai triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng). Ông Nguyễn Đô T2 và bà Đỗ Thị Hồng Đ còn phải chịu tiền án phí là 7.612.500 đồng (Bảy triệu sáu trăm mười hai nghìn năm trăm đồng).

Hoàn trả cho ông Lê Thanh T số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002384 ngày 27/01/2026 và số tiền 13.600.000 đồng (Mười ba triệu sáu trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002383 ngày 27/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 – Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Trần Ngọc Phương Trang